

Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa
(Trọn bộ 24 tập)

Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang
Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm
Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu
Sài Gòn 1998

--- o0o ---

Tập 12
Quyển Thứ 298
Hội Thứ Nhất
Phẩm Công Đức Khó Nghe
Thứ 39 - 02

Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu đối chơn như phi trụ phi chẳng trụ, phi học phi chẳng học, đây là trụ học chơn như; nếu đối pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới phi trụ phi chẳng trụ, phi học phi chẳng học, đây là trụ học pháp giới cho đến bất tư nghì giới. Vì có sao? Kiều Thi Ca! Bồ-tát

Ma-ha-tát này quán chơn như cho đến bất tư nghi giới, ngăn mé trước sau giữa chẳng khá được vậy.

Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu đối khổ thánh đế phi trụ phi chẳng trụ, phi học phi chẳng học, đây là trụ học khổ thánh đế; nếu đối tập diệt đạo thánh đế phi trụ phi chẳng trụ, phi học phi chẳng học, đây là trụ học tập diệt đạo thánh đế. Vì có sao? Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát này quán khổ thánh đế, tập diệt đạo thánh đế, ngăn mé trước sau giữa chẳng khá được vậy.

Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu đối bốn tinh lự phi trụ phi chẳng trụ, phi học phi chẳng học, đây là trụ học bốn tinh lự; nếu đối bốn vô lượng, bốn vô sắc định phi trụ phi chẳng trụ, phi học phi chẳng học, đây là trụ học bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Vì có sao? Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát này quán bốn tinh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định, ngăn mé trước sau giữa chẳng khá được vậy.

Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu đối tám giải thoát phi trụ phi chẳng trụ, phi học phi chẳng học, đây là trụ

học tám giải thoát; nếu đối tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ phi trụ phi chẳng trụ, phi học phi chẳng học, đây là trụ học tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ. Vì có sao? Kiền Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát này quán tám giải thoát cho đến mười biến xứ, ngăn mé trước sau giữa chẳng khá được vậy.

Kiền Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu đối bốn niệm trụ phi trụ phi chẳng trụ, phi học phi chẳng học, đây là trụ học bốn niệm trụ; nếu đối bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi phi trụ phi chẳng trụ, phi học phi chẳng học, đây là trụ học bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi. Vì có sao? Kiền Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát này quán bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi, ngăn mé trước sau giữa chẳng khá được vậy.

Kiền Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu đối không giải thoát môn phi trụ phi chẳng trụ, phi học phi chẳng học, đây là trụ học không giải thoát môn; nếu đối vô tướng, vô nguyện giải thoát môn phi trụ phi chẳng trụ, phi học phi chẳng học, đây là trụ học vô tướng, vô

nguyện giải thoát môn. Vì có sao? Kiền Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát này quán không giải thoát môn, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn, ngần mé trước sau giữa chẳng khá được vậy.

Kiền Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu đối Bồ-tát thập địa phi trụ phi chẳng trụ, phi học phi chẳng học, đây là trụ học Bồ-tát thập địa. Vì có sao? Kiền Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát này quán Bồ-tát thập địa, ngần mé trước sau giữa chẳng khá được vậy.

Kiền Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu đối năm nhãn phi trụ phi chẳng trụ, phi học phi chẳng học, đây là trụ học năm nhãn; nếu đối sáu thần thông phi trụ phi chẳng trụ, phi học phi chẳng học, đây là trụ học sáu thần thông. Vì có sao? Kiền Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát này quán năm nhãn, sáu thần thông, ngần mé trước sau giữa chẳng khá được vậy.

Kiền Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu đối Phật mười lực phi trụ phi chẳng trụ, phi học phi chẳng học, đây là trụ học Phật mười lực; nếu đối bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám

pháp Phật bất cộng phi trụ phi chẳng trụ, phi học phi chẳng học, đây là trụ học bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Vì có sao? Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát này quán Phật mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, ngăn mé trước sau giữa chẳng khá được vậy.

Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu đối pháp vô vong thất phi trụ phi chẳng trụ, phi học phi chẳng học, đây là trụ học pháp vô vong thất; nếu đối tánh hằng trụ xả phi trụ phi chẳng trụ, phi học phi chẳng học, đây là trụ học tánh hằng trụ xả. Vì có sao? Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát này quán pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả, ngăn mé trước sau giữa chẳng khá được vậy.

Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu đối nhất thiết trí phi trụ phi chẳng trụ, phi học phi chẳng học, đây là trụ học nhất thiết trí; nếu đối đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí phi trụ phi chẳng trụ, phi học phi chẳng học, đây là trụ học đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Vì có sao? Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát này quán nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí, ngăn mé trước sau giữa chẳng khá được vậy.

Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu đối tất cả đà-la-ni môn phi trụ phi chẳng trụ, phi học phi chẳng học, đây là trụ học tất cả đà-la-ni môn; nếu đối tất cả tam-ma-địa môn phi trụ phi chẳng trụ, phi học phi chẳng học, đây là trụ học tất cả tam-ma-địa môn. Vì có sao? Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát này quán tất cả đà-la-ni môn, tất cả tam-ma-địa môn, ngăn mé trước sau giữa chẳng khá được vậy.

Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu đối quả Dự lưu phi trụ phi chẳng trụ, phi học phi chẳng học, đây là trụ học quả Dự lưu; nếu đối quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán phi trụ phi chẳng trụ, phi học phi chẳng học, đây là trụ học quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán. Vì có sao? Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát này quán quả Dự lưu, quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, ngăn mé trước sau giữa chẳng khá được vậy.

Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu đối Độc giác Bồ-đề phi trụ phi chẳng trụ, phi học phi chẳng học, đây là trụ học Độc giác Bồ-đề. Vì có sao? Kiều Thi Ca! Bồ-tát

Ma-ha-tát này quán Độc giác Bồ-đề, ngăn mé trước sau giữa chẳng khá được vậy.

Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu đối tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát phi trụ phi chẳng trụ, phi học phi chẳng học, đây là trụ học tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát. Vì có sao? Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát này quán tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát, ngăn mé trước sau giữa chẳng khá được vậy.

Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu đối chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề phi trụ phi chẳng trụ, phi học phi chẳng học, đây là trụ học chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Vì có sao? Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát này quán chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, ngăn mé trước sau giữa chẳng khá được vậy.

Bấy giờ, Xá Lợi Tử thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế rất là thẳm sâu? Phật nói: Như vậy. Xá Lợi Tử! Sắc chơn như thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, thọ tướng hành thức chơn như thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Xá Lợi Tử! Nhân xứ chơn như thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu,

nhĩ tử thiệt thân ý xứ chơn như thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Xá Lợi Tử! Sắc xứ chơn như thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, thanh hương vị xúc pháp xứ chơn như thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu.

Xá Lợi Tử! Nhãn giới chơn như thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu; sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ chơn như thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Xá Lợi Tử! Nhĩ giới chơn như thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu; thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ chơn như thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Xá Lợi Tử! Tỷ giới chơn như thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu; hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ chơn như thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Xá Lợi Tử! Thiệt giới chơn như thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu; vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc, thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ chơn như thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Xá Lợi Tử! Thân giới chơn như thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu; xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ chơn như

thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Xá Lợi Tử! Ý giới chơn như thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu; pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ chơn như thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu.

Xá Lợi Tử! Địa giới chơn như thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, thủy hỏa phong không thức giới chơn như thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Xá Lợi Tử! Vô minh chơn như thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu; hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu than khổ ưu não chơn như thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Xá Lợi Tử! Bồ thí Ba-la-mật-đa chơn như thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu; Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa chơn như thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu.

Xá Lợi Tử! Nội không chơn như thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu; ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biên dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất

thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không chơn như thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Xá Lợi Tử! Chơn như chơn như thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu; pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới chơn như thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Xá Lợi Tử! Khổ thánh đế chơn như thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, tập diệt đạo thánh đế chơn như thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu.

Xá Lợi Tử! Bốn tĩnh lự chơn như thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu; bốn vô lượng, bốn vô sắc định chơn như thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Xá Lợi Tử! Tám giải thoát chơn như thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu; tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ chơn như thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Xá Lợi Tử! Bốn niệm trụ chơn như thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu; bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi chơn như thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Xá Lợi Tử! Không giải thoát môn chơn như thẳm sâu

nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu; vô tướng, vô
nguyện giải thoát môn chơn như thẳm sâu nên
Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Xá Lợi Tử! Bồ-tát
thập địa chơn như thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-
mật-đa thẳm sâu. Xá Lợi Tử! Năm nhãn chơn như
thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, sáu
thần thông chơn như thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-
mật-đa thẳm sâu.

Xá Lợi Tử! Phật mười lực chơn như thẳm sâu
nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu; bốn vô sở úy,
bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười
tám pháp Phật bất cộng chơn như thẳm sâu nên
Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Xá Lợi Tử! Pháp
vô vong thất chơn như thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-
la-mật-đa thẳm sâu, tánh hằng trụ xả chơn như
thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Xá
Lợi Tử! Nhất thiết trí chơn như thẳm sâu nên Bát-
nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu; đạo tướng trí, nhất
thiết tướng trí chơn như thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-
la-mật-đa thẳm sâu. Xá Lợi Tử! Tất cả đà-la-ni
môn chơn như thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa
thẳm sâu, tất cả tam-ma-địa môn chơn như thẳm
sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu.

Xá Lợi Tử! Quả Dự lưu chơn như thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu; quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán chơn như thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Xá Lợi Tử! Độc giác Bồ-đề chơn như thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Xá Lợi Tử! Tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát chơn như thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Xá Lợi Tử! Chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề chơn như thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu.

Khi ấy, Xá Lợi Tử lại thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế khó so lường được? Phật nói: Như vậy. Xá Lợi Tử! Sắc chơn như khó so lường nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa khó so lường được, thọ tướng hành thức chơn như khó so lường nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa khó so lường được. Xá Lợi Tử! Nhãn xứ chơn như khó so lường nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa khó so lường được, nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ chơn như khó so lường nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa khó so lường được. Xá Lợi Tử! Sắc xứ chơn như khó so lường nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa khó so lường được, thanh hương vị xúc pháp xứ chơn như khó so lường nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa khó so lường được.

Xá Lợi Tử! Nhãn giới chơn như khó so lường nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa khó so lường được; sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ chơn như khó so lường nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa khó so lường được. Xá Lợi Tử! Nhĩ giới chơn như khó so lường nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa khó so lường được; thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ chơn như khó so lường nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa khó so lường được. Xá Lợi Tử! Tỷ giới chơn như khó so lường nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa khó so lường được; hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ chơn như khó so lường nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa khó so lường được. Xá Lợi Tử! Thiết giới chơn như khó so lường nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa khó so lường được; vị giới, thiết thức giới và thiết xúc, thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ chơn như khó so lường nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa khó so lường được. Xá Lợi Tử! Thân giới chơn như khó so lường nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa khó so lường được; xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ chơn như khó so lường nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa khó so lường được. Xá Lợi Tử! Ý giới chơn như khó so lường nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa khó so lường được; pháp giới, ý thức giới

và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ chơn như khó so lường nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa khó so lường được.

Xá Lợi Tử! Địa giới chơn như khó so lường nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa khó so lường được, thủy hỏa phong không thức giới chơn như khó so lường nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa khó so lường được. Xá Lợi Tử! Vô minh chơn như khó so lường nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa khó so lường được; hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sâu thán khổ ưu não chơn như khó so lường nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa khó so lường được. Xá Lợi Tử! Bồ thí Ba-la-mật-đa chơn như khó so lường nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa khó so lường được; Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa chơn như khó so lường nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa khó so lường được. Xá Lợi Tử! Nội không chơn như khó so lường nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa khó so lường được; ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bản tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không chơn

như khó so lường nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa khó so lường được.

Xá Lợi Tử! Chơn như chơn như khó so lường nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa khó so lường được; pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghi giới chơn như khó so lường nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa khó so lường được. Xá Lợi Tử! Khổ thánh đế chơn như khó so lường nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa khó so lường được, tập diệt đạo thánh đế chơn như khó so lường nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa khó so lường được.

Xá Lợi Tử! Bốn tinh lự chơn như khó so lường nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa khó so lường được; bốn vô lượng, bốn vô sắc định chơn như khó so lường nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa khó so lường được. Xá Lợi Tử! Tám giải thoát chơn như khó so lường nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa khó so lường được; tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ chơn như khó so lường nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa khó so lường được. Xá Lợi Tử! Bốn niệm trụ chơn như khó so lường nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa khó so lường được; bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi

**chơn như khó so lường nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa
khó so lường được. Xá Lợi Tử! Không giải thoát
môn chơn như khó so lường nên Bát-nhã Ba-la-
mật-đa khó so lường được; vô tướng, vô nguyện
giải thoát môn chơn như khó so lường nên Bát-nhã
Ba-la-mật-đa khó so lường được. Xá Lợi Tử! Bồ-
tát thập địa chơn như khó so lường nên Bát-nhã
Ba-la-mật-đa khó so lường được. Xá Lợi Tử! Năm
nhãn chơn như khó so lường nên Bát-nhã Ba-la-
mật-đa khó so lường được, sáu thần thông chơn
như khó so lường nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa khó
so lường được.**

**Xá Lợi Tử! Phật mười lực chơn như khó so
lường nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa khó so lường
được; bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi,
đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng chơn
như khó so lường nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa khó
so lường được. Xá Lợi Tử! Pháp vô vong thất chơn
như khó so lường nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa khó
so lường được, tánh hằng trụ xả chơn như khó so
lường nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa khó so lường
được. Xá Lợi Tử! Nhất thiết trí chơn như khó so
lường nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa khó so lường
được; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chơn như
khó so lường nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa khó so**

lường được. Xá Lợi Tử! Tất cả đà-la-ni môn chơn như khó so lường nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa khó so lường được, tất cả tam-ma-địa môn chơn như khó so lường nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa khó so lường được.

Xá Lợi Tử! Quả Dự lưu chơn như khó so lường nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa khó so lường được; quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán chơn như khó so lường nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa khó so lường được. Xá Lợi Tử! Độc giác Bồ-đề chơn như khó so lường nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa khó so lường được. Xá Lợi Tử! Tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát chơn như khó so lường nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa khó so lường được. Xá Lợi Tử! Chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề chơn như khó so lường nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa khó so lường được.

Khi ấy, Xá Lợi Tử lại thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế rất là vô lượng? Phật nói: Như vậy. Xá Lợi Tử! Sắc chơn như vô lượng nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô lượng, thọ tướng hành thức chơn như vô lượng nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô lượng. Xá Lợi Tử! Nhãn xứ chơn như vô lượng nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô

lượng, nhĩ tử thiết thân ý xứ chơn như vô lượng nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô lượng. Xá Lợi Tử! Sắc xứ chơn như vô lượng nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô lượng, thanh hương vị xúc pháp xứ chơn như vô lượng nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô lượng.

Xá Lợi Tử! Nhãn giới chơn như vô lượng nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô lượng; sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ chơn như vô lượng nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô lượng. Xá Lợi Tử! Nhĩ giới chơn như vô lượng nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô lượng; thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ chơn như vô lượng nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô lượng. Xá Lợi Tử! Tỷ giới chơn như vô lượng nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô lượng; hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ chơn như vô lượng nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô lượng. Xá Lợi Tử! Thiết giới chơn như vô lượng nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô lượng; vị giới, thiết thức giới và thiết xúc, thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ chơn như vô lượng nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô lượng. Xá Lợi Tử! Thân giới chơn như vô lượng nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô lượng; xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ chơn như vô

lượng nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô lượng. Xá Lợi Tử! Ý giới chơn như vô lượng nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô lượng; pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ chơn như vô lượng nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô lượng.

Xá Lợi Tử! Địa giới chơn như vô lượng nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô lượng, thủy hỏa phong không thức giới chơn như vô lượng nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô lượng. Xá Lợi Tử! Vô minh chơn như vô lượng nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô lượng; hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu than khổ ưu não chơn như vô lượng nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô lượng. Xá Lợi Tử! Bồ thí Ba-la-mật-đa chơn như vô lượng nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô lượng; Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa chơn như vô lượng nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô lượng.

Xá Lợi Tử! Nội không chơn như vô lượng nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô lượng; ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biên dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất

thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không chơn như vô lượng nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô lượng. Xá Lợi Tử! Chơn như chơn như vô lượng nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô lượng; pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghi giới chơn như vô lượng nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô lượng. Xá Lợi Tử! Khổ thánh đế chơn như vô lượng nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô lượng, tập diệt đạo thánh đế chơn như vô lượng nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô lượng. Xá Lợi Tử! Bốn tĩnh lự chơn như vô lượng nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô lượng; bốn vô lượng, bốn vô sắc định chơn như vô lượng nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô lượng. Xá Lợi Tử! Tám giải thoát chơn như vô lượng nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô lượng; tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ chơn như vô lượng nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô lượng. Xá Lợi Tử! Bốn niệm trụ chơn như vô lượng nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô lượng; bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi chơn như vô lượng nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô lượng. Xá Lợi Tử! Không giải thoát môn chơn như vô lượng nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô lượng; vô tướng, vô nguyện giải thoát

môn chơn như vô lượng nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô lượng. Xá Lợi Tử! Bồ-tát thập địa chơn như vô lượng nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô lượng. Xá Lợi Tử! Năm nhãn chơn như vô lượng nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô lượng, sáu thần thông chơn như vô lượng nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô lượng.

Xá Lợi Tử! Phật mười lực chơn như vô lượng nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô lượng; bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng chơn như vô lượng nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô lượng. Xá Lợi Tử! Pháp vô vong thất chơn như vô lượng nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô lượng, tánh hằng trụ xả chơn như vô lượng nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô lượng. Xá Lợi Tử! Nhất thiết trí chơn như vô lượng nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô lượng; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chơn như vô lượng nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô lượng. Xá Lợi Tử! Tất cả đà-la-ni môn chơn như vô lượng nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô lượng, tất cả tam-ma-địa môn chơn như vô lượng nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô lượng.

Xá Lợi Tử! Quả Dự lưu chơn như vô lượng nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô lượng; quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán chơn như vô lượng nên Bát-

nhã Ba-la-mật-đa vô lượng. Xá Lợi Tử! Độc giác Bồ-đề chơn như vô lượng nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô lượng. Xá Lợi Tử! Tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát chơn như vô lượng nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô lượng. Xá Lợi Tử! Chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề chơn như vô lượng nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô lượng.

Bấy giờ, Xá Lợi Tử thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa? Phật nói: Xá Lợi Tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng hành tánh sắc thẳm sâu, đầy hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa; chẳng hành tánh thọ tướng hành thức thẳm sâu, đầy hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Xá Lợi Tử! Vì tánh sắc thẳm sâu thời chẳng phải sắc, tánh thọ tướng hành thức thẳm sâu thời chẳng phải thọ tướng hành thức vậy.

Xá Lợi Tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng hành tánh nhãn xứ thẳm sâu, đầy hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa; chẳng hành tánh nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thẳm sâu, đầy hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Xá Lợi Tử! Vì tánh nhãn xứ thẳm sâu thời chẳng phải nhãn

xứ, tánh nhĩ tử thiệt thân ý xứ thẳm sâu thời chẳng phải nhĩ tử thiệt thân ý xứ vậy.

Xá Lợi Tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng hành tánh sắc xứ thẳm sâu, đày hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa; chẳng hành tánh thanh hương vị xúc pháp xứ thẳm sâu, đày hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Xá Lợi Tử! Vì tánh sắc xứ thẳm sâu thời chẳng phải sắc xứ, tánh thanh hương vị xúc pháp xứ thẳm sâu thời chẳng phải thanh hương vị xúc pháp xứ vậy.

Xá Lợi Tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng hành tánh nhãn giới thẳm sâu, đày hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa; chẳng hành tánh sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thẳm sâu, đày hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Xá Lợi Tử! Vì tánh nhãn giới thẳm sâu thời chẳng phải nhãn giới; tánh sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thẳm sâu, thời chẳng phải sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ vậy.

Xá Lợi Tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng hành tánh nhĩ giới thẳm sâu, đày hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa; chẳng

hành tánh thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thẩm sâu, đầy hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Xá Lợi Tử! Vì tánh nhĩ giới thẩm sâu thời chẳng phải nhĩ giới; tánh thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thẩm sâu, thời chẳng phải thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ vậy.

Xá Lợi Tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng hành tánh tử giới thẩm sâu, đầy hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa; chẳng hành tánh hương giới, tử thức giới và tử xúc, tử xúc làm duyên sanh ra các thọ thẩm sâu, đầy hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Xá Lợi Tử! Vì tánh tử giới thẩm sâu thời chẳng phải tử giới; tánh hương giới cho đến tử xúc làm duyên sanh ra các thọ thẩm sâu, thời chẳng phải hương giới cho đến tử xúc làm duyên sanh ra các thọ vậy.

Xá Lợi Tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng hành tánh thiệt giới thẩm sâu, đầy hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa; chẳng hành tánh vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc, thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ thẩm sâu, đầy hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Xá Lợi Tử! Vì tánh thiệt giới thẩm sâu thời chẳng phải thiệt giới,

tánh vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thắm sâu, thời chẳng phải vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ vậy.

Xá Lợi Tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng hành tánh thân giới thắm sâu, đấy hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa; chẳng hành tánh xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thắm sâu, đấy hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Xá Lợi Tử! Vì tánh thân giới thắm sâu thời chẳng phải thân giới; tánh xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thắm sâu, thời chẳng phải xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ vậy.

Xá Lợi Tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng hành tánh ý giới thắm sâu, đấy hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa; chẳng hành tánh pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thắm sâu, đấy hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Xá Lợi Tử! Vì tánh ý giới thắm sâu thời chẳng phải ý giới; tánh pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thắm sâu, thời chẳng phải pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ vậy.

Xá Lợi Tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng hành tánh địa giới thẳm sâu, đày hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa; chẳng hành tánh thủy hỏa phong không thức giới thẳm sâu, đày hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Xá Lợi Tử! Vì tánh địa giới thẳm sâu thời chẳng phải địa giới, tánh thủy hỏa phong không thức giới thẳm sâu thời chẳng phải thủy hỏa phong không thức giới vậy.

Xá Lợi Tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng hành tánh vô minh thẳm sâu, đày hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa; chẳng hành tánh hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu thán khổ ưu não thẳm sâu, đày hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Xá Lợi Tử! Vì tánh vô minh thẳm sâu thời chẳng phải vô minh; tánh hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não thẳm sâu, thời chẳng phải hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não vậy.

Xá Lợi Tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng hành tánh Bồ thí Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đày hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa; chẳng hành tánh Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lực, Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đày

**hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Xá Lợi Tử!
Vì tánh Bồ thí Ba-la-mật-đa thẳm sâu thời chẳng
phải Bồ thí Ba-la-mật-đa; tánh Tịnh giới cho đến
Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, thời chẳng phải
Tịnh giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa vậy.**

**Xá Lợi Tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành
Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng hành tánh nội không
thẳm sâu, đấy hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa; chẳng
hành tánh ngoại không, nội ngoại không, không
không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi
không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không,
tán không, vô biến dị không, bốn tánh không, tự
tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp
không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh
không, vô tánh tự tánh không thẳm sâu, đấy hành
Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Xá Lợi Tử! Vì
tánh nội không thẳm sâu thời chẳng phải nội
không; tánh ngoại không cho đến vô tánh tự tánh
không thẳm sâu, thời chẳng phải ngoại không cho
đến vô tánh tự tánh không vậy.**

**Xá Lợi Tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành
Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng hành tánh chơn như
thẳm sâu, đấy hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa; chẳng
hành tánh pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh,**

bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới thẳm sâu, đầy hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Xá Lợi Tử! Vì tánh chơn như thẳm sâu thời chẳng phải chơn như; tánh pháp giới cho đến bất tư nghì giới thẳm sâu, thời chẳng phải pháp giới cho đến bất tư nghì giới vậy.

Xá Lợi Tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng hành tánh khỗ thánh để thẳm sâu, đầy hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa; chẳng hành tánh tập diệt đạo thánh để thẳm sâu, đầy hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Xá Lợi Tử! Vì tánh khỗ thánh để thẳm sâu thời chẳng phải khỗ thánh để, tánh tập diệt đạo thánh để thẳm sâu thời chẳng phải tập diệt đạo thánh để vậy.

Xá Lợi Tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng hành tánh bốn tinh lự thẳm sâu, đầy hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa; chẳng hành tánh bốn vô lượng, bốn vô sắc định thẳm sâu, đầy hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Xá Lợi Tử! Vì tánh bốn tinh lự thẳm sâu thời chẳng phải bốn tinh lự; tánh bốn vô lượng, bốn vô

sắc định thẳm sâu thời chẳng phải bốn vô lượng, bốn vô sắc định vậy.

Xá Lợi Tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng hành tánh tám giải thoát thẳm sâu, đầy hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa; chẳng hành tánh tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thẳm sâu, đầy hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Xá Lợi Tử! Vì tánh tám giải thoát thẳm sâu thời chẳng phải tám giải thoát; tánh tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thẳm sâu thời chẳng phải tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ vậy.

Xá Lợi Tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng hành tánh bốn niệm trụ thẳm sâu, đầy hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa; chẳng hành tánh bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi thẳm sâu, đầy hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Xá Lợi Tử! Vì tánh bốn niệm trụ thẳm sâu thời chẳng phải bốn niệm trụ, tánh bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thẳm sâu thời chẳng phải bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi vậy.

Xá Lợi Tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng hành tánh không giải thoát môn thẳm sâu, đấy hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa; chẳng hành tánh vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thẳm sâu, đấy hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Xá Lợi Tử! Vì tánh không giải thoát môn thẳm sâu thời chẳng phải không giải thoát môn; tánh vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thẳm sâu thời chẳng phải vô tướng, vô nguyện giải thoát môn vậy.

Xá Lợi Tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng hành tánh Bồ-tát thập địa thẳm sâu, đấy hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Xá Lợi Tử! Vì tánh Bồ-tát thập địa thẳm sâu thời chẳng phải Bồ-tát thập địa vậy.

Xá Lợi Tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng hành tánh năm nhãn thẳm sâu, đấy hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa; chẳng hành tánh sáu thần thông thẳm sâu, đấy hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Xá Lợi Tử! Vì tánh năm nhãn thẳm sâu thời chẳng phải năm nhãn, tánh sáu thần thông thẳm sâu thời chẳng phải sáu thần thông vậy.

---o0o---